TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐĂK NÔNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2021/HS-PT
Ngày 17/6/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐĂK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Quốc Hương.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Xuân Chiến và ông Lương Đức Dương

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Trương Thị Thúy là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đăk Nông tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Tố Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 17/6/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Nông, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 51/2021/TLPT-HS ngày 29 tháng 4 năm 2021, đối với bị cáo Võ Nhật T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 18/2021/HS-ST ngày 25/3/2021 của Toà án nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2021/QĐXXPT-HS ngày 02/6/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Nông.

Bị cáo kháng cáo: **Võ Nhật T**, sinh năm 1995 tại tỉnh Đắk Nông; nơi cư trú: Thôn 2, xã K, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn M và bà Lê Thị V, có vợ là Phan Thị C và 02 con; nhân thân: Ngày 14/7/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Đắk Nông xử phạt 15.000.000 đồng, về tội *"Đánh bạc"* tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 47/2015/HS-ST, chấp hành xong hình phạt, các quyết định của bản án và đã được xóa án tích; tại ngoại - Có mặt.

Bị hại: Anh Trần B, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn 4, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông - Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người làm chứng:

- Chị Võ Thị N và chị Nguyễn Thị Thanh T; cùng địa chỉ: Tổ dân phố 6, thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông - Vắng mặt

- Anh Võ Văn M; địa chỉ: Tổ dân phố 2, thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông - Vắng mặt.

- Anh Chí Nhịt V; địa chỉ: Tổ dân phố 8, thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông - Vắng mặt.

- Anh Nguyễn Ngọc H; địa chỉ: Thôn 4, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông - Vắng mặt.

- Chị Lê Thị Hoài P; địa chỉ: Thôn 3, xã K, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ, ngày 01/8/2020 có nhóm thanh niên gồm Trần B, sinh năm 1990, Nguyễn Công M, sinh năm 1986; Chí Nhịt V, sinh năm 1989; Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1987 đến hát karaoke tại quán PD, do chị Võ Thị N làm chủ quán. Hát đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày thì cả nhóm nghỉ, H nói với nhân viên phục vụ của quán tính tiền, còn B đi ra quầy lễ tân phàn nàn với chị N về thái độ phục vụ của nhân viên thì giữa B và chị N xảy ra mâu thuẫn cãi nhau. Chị N yêu cầu B thanh toán tiền hát nhưng B không đồng ý và tiếp tục cãi nhau với chị N. Thấy vậy, chị N nói với nhân viên đóng cửa quán lại và yêu cầu B thanh toán tiền. Cùng lúc này có Võ Nhật T và Võ Văn M đến quán. Thấy B cãi nhau to tiếng với chị N nên T và M vào can ngăn và yêu cầu B cùng nhóm bạn trả tiền nhưng B không đồng ý và cãi nhau với T. M và H từ phòng hát đi ra cũng can ngăn B và tính tiền hát còn B đi vào phòng hát lấy áo khoác đi ra ngoài sân, T cũng đi theo, B vừa mặc áo khoác vừa chửi bới và đi nhanh về phía người của T. Cho rằng B lao vào đánh mình nên theo phản xạ T dùng hai tay đẩy vào vùng vai của B làm B ngã ngửa đập đầu xuống sân bê tông. Sau đó H chạy đến đỡ B dậy và ra cốp xe môtô của H lấy 01 con dao đuổi T chạy vào phòng hát trốn. Thấy vậy, mọi người can ngăn thì H cùng B và cả nhóm ra về. Đến ngày 02/8/2020 B có triệu chứng đau đầu, buồn nôn nên được đưa đi chữa trị

Bản kết luận giám định pháp y số: 244/TgT ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Trung tâm Giám định pháp y - Sở Y tế tỉnh Đ kết luận thương tích của Trần B: Dấu hiệu chính qua giám định: Máu tụ ngoài màng cứng, xuất huyết khoang dưới nhện đã phẫu thuật mở nắp sọ lấy máu tụ; Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: Máu tụ ngoài màng cứng, xuất huyết khoang dưới nhện đã phẫu thuật mở nắp sọ lấy máu tụ, tỷ lệ 49%. Kết luận khác: Tổn thương do đầu bị va đập mạnh với vật tày.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 18/2021/HS-ST ngày 25/3/2021 của Toà án nhân dân huyện Đắk R'Lấp đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Võ Nhật T phạm tội *"Cố ý gây thương tích"*. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 54, xử phạt bị cáo Võ Nhật T 01 năm 03 tháng tù. Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và thông báo quyền kháng cáo.

- Ngày 08/4/2021, bị cáo Võ Nhật T kháng cáo xin hưởng án treo.

- Ngày 26/5/2021 bị hại anh Trần B có đơn xin Tòa án cấp phúc thẩm xem xét cho Võ Nhật T được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và giữ nguyên kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông sau khi phân tích các chứng cứ buộc tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và tình tiết mới tại giai đoạn xét xử phúc thẩm là đơn đề nghị Tòa cho bị cáo Võ Nhật T được hưởng án treo của bị hại, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Nhật T và đơn đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo của bị hại, sửa Bản án sơ thẩm số: 18/2021/HS-ST ngày 25/3/2021 của Toà án nhân dân huyện Đắk R'Lấp, áp dụng thêm Điều 65 của Bộ luật Hình sự, giữ nguyên mức hình phạt của Bản án sơ thẩm, nhưng cho bị cáo Võ Nhật T được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến gì bào chữa về hành vi phạm tội của mình mà chỉ xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Bản án Hình sự sơ thẩm số: 18/2021/HSST ngày 25/3/2021 của Toà án nhân dân huyện Đắk R'Lấp xử phạt bị cáo Võ Nhật T về tội *"Cố ý gây thương tích"* theo điểm a khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2]. Xét nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo và đơn đề nghị của bị hại anh Trần B tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, Hội đồng xét xử sau khi xem xét và đánh giá chứng cứ vụ án một cách khách quan toàn diện xét thấy: Do mâu thuẫn giữa bị hại anh Trần B với chị Võ Thị N chủ quán Karaoke trong việc tính tiền hát, mặc dù đã được can ngăn nhưng bị hại vẫn chửi bới và đi nhanh về phía bị cáo; do lầm tưởng bị đánh nên bị cáo T có hành vi dùng tay đẩy vào người bị hại làm bị hại ngã đập đầu xuống sân bê tông, gây ra thương tích cho bị hại 49%. Hành vi phạm tội của bị cáo là bột phát, với lỗi cố ý gián tiếp gây ra thương tích cho bị hại. Tại giai đoạn tố tụng của cấp sơ thẩm bị cáo đã bồi thường toàn bộ chi phí thiệt hại cho bị hại và được phía bị hại có đơn xin bãi nại miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo nhưng do bị cáo bị truy tố theo khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự nên vụ án không được đình chỉ theo quy định của pháp luật. Tại giai đoan xét xử phúc thẩm bị hại anh Trần B tiếp tục có đơn xin Tòa xem xét cho bị cáo Võ Nhật T được hưởng án treo. Đây là tình tiết mới cần phải được xem xét áp dụng cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông sau khi phân tích các tình tiết, chứng cứ của vụ án đã đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, đề nghị của bị hại và áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo là có căn cứ pháp luật do đó Hội đồng xét xử cần chấp nhận là phù hợp. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, ổn định, mặc dù trước đây bị cáo đã bị xét xử về tội *"Đánh bạc"* với mức án bị xử phạt 15 triệu đồng nhưng đã được xóa án tích.

Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tại phiên tòa là có căn cứ nên cần chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo, không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng không trái với Điều 65 của Bộ luật Hình sự và Điều 03 của Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn về án treo.

Từ những phân tích trên có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Nhật T, sửa bản án sơ thẩm, áp dụng thêm Điều 65 của Bộ luật Hình sự giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách là phù hợp.

[3]. Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Võ Nhật T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4]. Đối với các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Nhật T, sửa Bản án sơ thẩm số: 18/2021/HSST ngày 25/3/2021 của Toà án nhân dân huyện Đắk R'Lấp, giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm, nhưng cho bị cáo Võ Nhật T được hưởng án treo. Tuyên bố bị cáo Võ Nhật T phạm tội *"Cố ý gây thương tích"*.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Võ Nhật T 01 *(Một)* năm 03 *(Ba)* tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 *(Hai)* năm 06 *(Sáu)* tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Võ Nhật T cho Uỷ ban nhân dân xã K, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú trong việc giám sát và giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tối cao (Vụ I);
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đ;
- Phòng Hồ sơ Công an tỉnh Đ;
- CQTHAHS Công an tỉnh Đ;
- CQCSĐT Công an huyện Đắk R'Lấp;
- TAND huyện Đắk R'Lấp;
- VKSND huyện Đắk R'Lấp;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: Tổ HCTP, HSVA

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký và đóng dấu)

Lê Quốc Hương